TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 15A9/201A/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 11 năm 201A*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, điểm đ khoản 1 Điều 21A, Điều 218, Điều 219, khoản 2 Điều 2A3, khoản 2 Điều 4A9 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 18, khoản 1 Điều 48 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn bà Trần Thanh D không nộp tiền tạm ứng chi phí ủy thác tư pháp ra nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 152 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 16/2016/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 01 năm 2016 về việc "Ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thanh D, sinh năm 1968
Địa chỉ: phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nakagawa M, sinh năm 1954
Địa chỉ: Inashiki-Gun, Ibaraki 300-0393, Japan.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định của pháp luật.

Hoàn trả cho bà Trần Thanh D số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền số AG/2010/098A1 ngày 0A/01/2016 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Trần Thanh D có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 0A ngày, ông Nakagawa M có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 01 tháng ,Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 0A ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Thụy Vi